

CHƯƠNG TRÌNH HÀNH ĐỘNG

**thực hiện Nghị quyết số 28-NQ/TW ngày 17/11/2022
của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về tiếp tục đổi mới
phương thức lãnh đạo, cầm quyền của Đảng đối với hệ thống
chính trị trong giai đoạn mới**

Thực hiện Nghị quyết số 28-NQ/TW ngày 17/11/2022 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về tiếp tục đổi mới phương thức lãnh đạo, cầm quyền của Đảng đối với hệ thống chính trị trong giai đoạn mới (viết tắt là Nghị quyết số 28-NQ/TW) và Kế hoạch số 12-KH/TW ngày 28/11/2022 của Bộ Chính trị thực hiện Nghị quyết Hội nghị lần thứ sáu Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về tiếp tục đổi mới phương thức lãnh đạo, cầm quyền của Đảng đối với hệ thống chính trị trong giai đoạn mới (viết tắt là Kế hoạch số 12-KH/TW); Tỉnh ủy ban hành Chương trình hành động thực hiện như sau:

I - MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Nhận thức sâu sắc vị trí, vai trò, tầm quan trọng của việc đổi mới phương thức lãnh đạo, cầm quyền của Đảng đối với hệ thống chính trị; nắm vững quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp nêu trong Nghị quyết số 28-NQ/TW; đề cao trách nhiệm, quyết tâm chính trị, tinh thần tự giác, gương mẫu của các cấp ủy, tổ chức đảng, cán bộ, đảng viên, nhất là người đứng đầu trong tổ chức thực hiện Nghị quyết số 28-NQ/TW.

2. Xác định nhiệm vụ, giải pháp cụ thể, thiết thực, tạo chuyển biến mạnh mẽ trong đổi mới phương thức lãnh đạo của các cấp ủy, tổ chức đảng phù hợp với đặc điểm, tình hình của cơ quan, đơn vị, địa phương. Thực hiện đồng bộ với Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng, Nghị quyết Đại hội XX Đảng bộ tỉnh; chủ trương, đường lối của Đảng về xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị, về kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh, đối ngoại.

II - MỤC TIÊU

1. Tạo chuyển biến mạnh mẽ, thực chất trong đổi mới phương thức lãnh đạo của các cấp ủy, tổ chức đảng đối với hệ thống chính trị, bảo đảm hiệu quả, thiết thực, sát thực tiễn, đáp ứng yêu cầu lãnh đạo toàn diện của Đảng trong giai đoạn mới. Giữ vững nguyên tắc của Đảng, đồng thời phát huy sự chủ động, sáng tạo của các cấp ủy, tổ chức đảng và cán bộ, đảng viên, của từng cơ quan, tổ chức, cá nhân trong hệ thống chính trị ở tỉnh.

2. Nâng cao năng lực tổ chức thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng, nhất là cụ thể hóa thành các quy định, chương trình, kế hoạch để thực hiện; tạo chuyển biến thực sự, đạt kết quả cao trong thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng ở các cấp. Đề cao trách nhiệm của tập thể, phát huy vai trò tiên phong, gương mẫu của cán bộ, đảng viên, người đứng đầu trong thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, gắn với kiểm soát quyền lực chặt chẽ.

3. Xây dựng phương pháp công tác, lề lối làm việc của các cấp ủy, tổ chức đảng, thực sự khoa học, dân chủ, sát với thực tiễn; bảo đảm sự lãnh đạo, chỉ đạo của Đảng thông suốt từ tỉnh đến cơ sở.

III - NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP

1. Đổi mới, nâng cao chất lượng ban hành và tổ chức thực hiện đạt hiệu quả cao chủ trương, đường lối của Đảng

- Đổi mới, nâng cao chất lượng tham mưu, xây dựng, ban hành văn bản của cấp ủy theo hướng ngắn gọn, cụ thể, đồng bộ, toàn diện, có trọng tâm, trọng điểm, tính dự báo cao, gắn với tình hình thực tiễn. Chỉ ban hành văn bản mới khi thật sự cần thiết. Đối với văn bản quan trọng, tác động sâu rộng, trước khi ban hành cần lấy ý kiến của các cơ quan dân cử, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, tổ chức chính trị - xã hội, cấp ủy, tổ chức đảng, cán bộ, đảng viên. Khắc phục tình trạng ban hành văn bản không sát thực tiễn, nội dung chòng chéo, mâu thuẫn, thiếu tính khả thi, không rõ trách nhiệm, thiếu nguồn lực tổ chức thực hiện.

- Tập trung lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng, bảo đảm đạt hiệu quả cao với các biện pháp chủ yếu như: tổ chức cho cán bộ, đảng viên và Nhân dân nghiên cứu, học tập, quán triệt chủ trương, đường lối của Đảng; xây dựng chương trình, kế hoạch để triển khai thực hiện phù hợp với chức năng, nhiệm vụ và điều kiện thực tế; xây dựng các quy định, quy chế của cấp ủy đảng; tăng cường kiểm tra, giám sát quá trình tổ chức thực hiện; đổi mới cách thức thông tin, báo cáo kết quả thực hiện của địa phương, cơ quan, đơn vị.

- Tập trung lãnh đạo các cơ quan, tổ chức trong hệ thống chính trị triển khai thực hiện có hiệu quả chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước:

Đối với Hội đồng nhân dân các cấp: Lãnh đạo, chỉ đạo đổi mới, nâng cao chất lượng hoạt động của Hội đồng nhân dân các cấp, tập trung vào các nhiệm vụ trọng tâm: nâng cao hiệu quả công tác giám sát, tiếp xúc cử tri, tổ chức các kỳ họp, phiên họp của Hội đồng nhân dân và chỉ đạo xây dựng, hoàn thiện bộ máy, tổ chức của các cơ quan thuộc Hội đồng nhân dân theo hướng tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả. Kịp thời cụ thể hóa đầy đủ chủ trương, đường lối của Trung ương, của Tỉnh ủy và cấp ủy cùng cấp đảm bảo đồng bộ giữa văn bản của Đảng và pháp luật của Nhà nước trong hoạt động ban hành các nghị quyết của Hội đồng nhân dân.

Đối với Ủy ban nhân dân các cấp: Bám sát quy chế làm việc, lãnh đạo, chỉ đạo đổi mới công tác quản lý, điều hành của Ủy ban nhân dân và hệ thống cơ quan hành chính Nhà nước các cấp ở địa phương. Đề cao trách nhiệm của từng cấp, từng ngành; đẩy mạnh phân cấp, phân quyền gắn với trách nhiệm của người đứng đầu trong quản lý, điều hành. Chú trọng cải cách hành chính đi đôi với việc nâng cao năng lực thực thi công vụ và tăng cường kiểm tra, giám sát, kiểm soát quyền lực.

Đối với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội các cấp: Lãnh đạo đổi mới nội dung, phương thức hoạt động, hướng mạnh về cơ sở, nâng cao hiệu quả công tác tuyên truyền, vận động thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; thực hiện tốt vai trò đại diện cho quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng, phản ánh tâm tư, nguyện vọng của đoàn viên, hội viên và Nhân dân; nâng cao chất lượng các phong trào thi đua yêu nước, các cuộc vận động; thực hiện tốt vai trò giám sát, phản biện xã hội, tích cực tham gia xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; xây dựng tổ chức, phát triển đoàn viên, hội viên; làm cầu nối vững chắc giữa cấp ủy, tổ chức đảng với hội, đoàn viên và Nhân dân.

2. Đổi mới, nâng cao hiệu quả công tác tuyên truyền, vận động

- Đổi mới nội dung, phương thức, nâng cao hiệu quả, chất lượng công tác tuyên truyền, vận động cán bộ, đảng viên và Nhân dân thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước bảo đảm thiết thực, phù hợp với từng đối tượng. Chú trọng tiếp thu ý kiến góp ý, phản biện của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội và Nhân dân trong thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng, nhất là những vấn đề mới phát sinh từ thực tiễn. Phát huy vai trò của cơ quan báo chí, truyền thông, đội ngũ báo cáo viên, tuyên truyền viên trong công tác tuyên truyền, vận động.

- Nâng cao trách nhiệm, tính tự giác, gương mẫu của các cấp ủy, tổ chức đảng, cơ quan, tổ chức, cán bộ, đảng viên trong thực hiện và vận động thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; kịp thời biểu dương, tôn vinh những tấm gương tiêu biểu, nhân tố mới, điển hình tiên tiến. Chú trọng định hướng chính trị, tư tưởng; tăng cường bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, kiên quyết đấu tranh phản bác quan điểm sai trái, thù địch; tích cực đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực.

- Thực hiện tốt Quy chế dân chủ ở cơ sở và Quy chế công tác dân vận của hệ thống chính trị, nhất là công tác dân vận của các cơ quan nhà nước với phương châm "Dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra, dân giám sát, dân thụ hưởng". Phát huy quyền làm chủ của Nhân dân, tăng cường sự đồng thuận, hưởng ứng tham gia của Nhân dân, góp phần thực hiện hiệu quả chủ trương, đường lối của Đảng.

3. Đổi mới, nâng cao hiệu quả công tác tổ chức, cán bộ

- Nâng cao trách nhiệm của các cấp ủy, tổ chức đảng trong chấp hành, thực hiện có hiệu quả các chủ trương của Đảng liên quan đến tổ chức bộ máy; tiếp tục

đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; đẩy mạnh phát triển tổ chức cơ sở đảng, nhất là trong khu vực ngoài nhà nước. Phân cấp, phân quyền hợp lý, rõ ràng giữa tỉnh và các huyện, thị xã, thành phố, giữa cấp trên và cấp dưới, gắn quyền hạn với trách nhiệm; kiểm soát chặt chẽ quyền lực trong hoạt động của các cơ quan, tổ chức, nhất là trong các cơ quan quản lý nhà nước, những lĩnh vực quan trọng, nhạy cảm. Thực hiện nghiêm chủ trương của Đảng về công tác quản lý biên chế của hệ thống chính trị, tinh giản biên chế theo vị trí việc làm, có trọng tâm, trọng điểm gắn với nâng cao chất lượng, cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức.

- Bảo đảm nguyên tắc Đảng thống nhất lãnh đạo trực tiếp, toàn diện công tác cán bộ và quản lý đội ngũ cán bộ trong hệ thống chính trị. Cấp ủy đảng các cấp trực tiếp lãnh đạo, chỉ đạo, xem xét, phân công, giới thiệu cán bộ vào các vị trí lãnh đạo, quản lý, người đứng đầu cấp ủy, tổ chức đảng, cơ quan, tổ chức trong hệ thống chính trị theo phân cấp quản lý và thông qua đội ngũ cán bộ để lãnh đạo thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng. Các cấp ủy, tổ chức đảng chú trọng lựa chọn, bố trí, giới thiệu cán bộ đủ tiêu chuẩn để bầu vào cấp ủy, chức danh lãnh đạo của các cơ quan nhà nước, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, tổ chức chính trị - xã hội các cấp; lãnh đạo việc bầu cử, bổ nhiệm theo quy định của pháp luật, điều lệ của các tổ chức.

- Tiếp tục cụ thể hóa, thực hiện có hiệu quả chủ trương của Đảng về xây dựng đội ngũ cán bộ các cấp đủ phẩm chất, năng lực, uy tín, ngang tầm nhiệm vụ, bảo đảm sự chuyển tiếp liên tục, vững vàng giữa các thế hệ; kiên quyết khắc phục các biểu hiện quan liêu, mệnh lệnh, xa rời thực tế trong công tác cán bộ; khắc phục triệt để tình trạng cán bộ không dám nói, không dám hành động, sợ sai, sợ trách nhiệm; thực hiện nghiêm các chủ trương, quy định về tiêu chuẩn chức danh, đánh giá, đào tạo, bồi dưỡng, quy hoạch, luân chuyển, bổ nhiệm, chế độ, chính sách đối với cán bộ; tăng cường phân cấp, phân quyền trong quản lý cán bộ.

- Xây dựng cơ chế, chính sách thu hút, tuyển dụng nhân tài vào làm việc trong hệ thống chính trị; cụ thể hóa thực hiện chủ trương của Đảng về khuyến khích, bảo vệ cán bộ năng động, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm vì lợi ích chung. Khuyến khích cán bộ từ chức khi có khuyết điểm; kịp thời thay thế cán bộ bị kỷ luật, cán bộ năng lực hạn chế, uy tín giảm sút mà không chờ hết nhiệm kỳ, hết thời hạn bổ nhiệm; kiên trì thực hiện “có vào, có ra, có lên, có xuống” trong công tác cán bộ. Tổ chức thực hiện nghiêm kết luận của Bộ Chính trị về chủ trương bố trí công tác đối với cán bộ sau khi bị kỷ luật, góp phần bảo đảm kỷ cương, củng cố niềm tin của cán bộ, đảng viên, Nhân dân đối với Đảng và chế độ.

- Khắc phục hạn chế, yếu kém, hình thức trong đánh giá cán bộ. Đánh giá cán bộ phải toàn diện, chặt chẽ, thực chất, khách quan, nhiều chiều cùng với phẩm chất, bản lĩnh chính trị, ý thức, trách nhiệm, uy tín trong tập thể, trong Nhân dân, phải đặc biệt chú trọng kỹ năng công tác, chất lượng, hiệu quả công việc được giao, bằng sản phẩm, kết quả cụ thể; gắn đánh giá cá nhân với tập thể và kết quả thực hiện

nhiệm vụ chính trị của cơ quan, đơn vị, địa phương. Thường xuyên cảnh báo, nhắc nhở giúp cán bộ nhận diện nguy cơ, không mắc sai lầm, kịp thời khắc phục khuyết điểm. Xác định rõ trách nhiệm người đứng đầu khi đề cấp phó, cán bộ dưới quyền trực tiếp tiêu cực, tham nhũng. Thực hiện nghiêm quy định của Đảng về lấy phiếu tín nhiệm trong lãnh đạo cấp ủy, các cơ quan trong hệ thống chính trị ở địa phương. Phát huy vai trò của cơ quan dân cử, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, tổ chức chính trị - xã hội và Nhân dân trong giám sát việc thực hiện chức trách, nhiệm vụ và giữ gìn phẩm chất, đạo đức, lối sống của đội ngũ cán bộ các cấp.

- Tập trung xây dựng đội ngũ cán bộ các cơ quan tham mưu, giúp việc của Tỉnh ủy và các huyện ủy, thị ủy, thành ủy, đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy có đủ bản lĩnh, phẩm chất, trình độ, năng lực, kinh nghiệm, đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ được giao.

4. Đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác kiểm tra, giám sát

- Tăng cường, nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật của các cấp ủy, tổ chức đảng. Phát huy vai trò, trách nhiệm của các cơ quan tham mưu, giúp việc của Đảng trong kiểm tra, giám sát các hoạt động thuộc lĩnh vực được giao. Phối hợp chặt chẽ, đồng bộ giữa công tác kiểm tra, giám sát của Đảng với công tác thanh tra, điều tra của chính quyền và các cơ quan tư pháp. Tập trung xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ kiểm tra các cấp theo hướng liêm chính, chuyên nghiệp.

- Thực hiện hiệu quả Chiến lược kiểm tra, giám sát của Đảng đến năm 2030. Chú trọng kiểm tra, giám sát việc cụ thể hóa chủ trương, đường lối của Đảng; tổ chức thực hiện nghị quyết đại hội đảng các cấp; thực hiện quy chế làm việc của cấp ủy, các nguyên tắc sinh hoạt đảng; thực hiện kết luận kiểm tra của cấp ủy, tổ chức đảng. Thường xuyên kiểm tra, giám sát cán bộ, đảng viên, người đứng đầu trong thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, trong công tác cán bộ và vai trò nêu gương của cán bộ, đảng viên.

- Đổi mới phương pháp, quy trình, nâng cao kỹ năng kiểm tra, giám sát bảo đảm khách quan, dân chủ, khoa học, đồng bộ, thống nhất, thận trọng, chặt chẽ. Thực hiện giám sát mở rộng, kiểm tra có trọng tâm, trọng điểm; chủ động phòng ngừa, ngăn chặn khuyết điểm, vi phạm của tổ chức đảng, cán bộ, đảng viên từ sớm, từ xa, không để vi phạm nhỏ tích tụ thành sai phạm lớn. Tập trung kiểm tra, giám sát tổ chức đảng, người đứng đầu, cán bộ chủ chốt ở những nơi dễ xảy ra vi phạm, nơi có nhiều bức xúc, dư luận quan tâm, các lĩnh vực dễ phát sinh vi phạm. Xử lý kiên quyết, nghiêm minh, kịp thời tổ chức đảng, đảng viên sai phạm.

5. Phát huy vai trò, trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên

- Thực hiện nghiêm quy định nêu gương và đề cao trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên, nhất là cán bộ lãnh đạo, quản lý, người đứng đầu trên cả hai phương diện: gương mẫu thực hiện các quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước;

đồng thời chủ động, sáng tạo đi đầu trong triển khai thực hiện nhiệm vụ gắn với học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; góp phần lan tỏa trong xã hội những hành động tốt, tấm gương tiêu biểu của cán bộ, đảng viên.

- Các cấp ủy, tổ chức đảng chú trọng nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức cơ sở đảng, đảng viên; nêu cao tinh thần tự giác, tự kiểm tra, tự phê bình và phê bình trong việc chấp hành chủ trương, đường lối của Đảng, tuân thủ pháp luật, tu dưỡng, rèn luyện phẩm chất đạo đức. Đồng thời, nêu cao trách nhiệm của cán bộ, đảng viên trong việc vận động gia đình, người thân xây dựng lối sống gương mẫu.

- Mọi cán bộ, đảng viên phải gương mẫu, nói đi đôi với làm, thực hiện nghiêm Điều lệ Đảng, chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao, phục tùng tuyệt đối sự phân công của cấp ủy; thực hiện nghiêm Quy định tiếp dân, đối thoại trực tiếp giữa người đứng đầu cấp ủy, người đứng đầu chính quyền các cấp với Nhân dân; giữ mối liên hệ mật thiết với Nhân dân; học tập, rèn luyện, nâng cao năng lực, phẩm chất, lối sống; giữ gìn đoàn kết, thống nhất trong Đảng.

- Kịp thời khen thưởng tập thể, cá nhân đảng viên tiêu biểu, gương mẫu. Phát hiện, chấn chỉnh hành vi thiếu gương mẫu của cán bộ, đảng viên; xử lý nghiêm cán bộ, đảng viên sai phạm.

6. Đẩy mạnh cải cách hành chính, đổi mới phong cách lãnh đạo, phương pháp công tác, lề lối làm việc của các cơ quan lãnh đạo của Đảng từ tỉnh tới cơ sở

- Đổi mới phong cách, phương pháp công tác, lề lối làm việc bảo đảm khoa học, dân chủ, sâu sát, cụ thể; bảo đảm sự lãnh đạo, chỉ đạo thông suốt, kịp thời của cấp ủy, tổ chức đảng. Sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện quy chế làm việc của cấp ủy, tổ chức đảng các cấp, quy định chặt chẽ nhiệm vụ, quyền hạn, mối quan hệ, quy trình công tác, khắc phục tình trạng bao biện, làm thay, vi phạm nguyên tắc tập trung dân chủ, áp đặt hoặc buông lỏng vai trò lãnh đạo của cấp ủy, tổ chức đảng.

- Đổi mới, nâng cao chất lượng học tập, quán triệt chủ trương, đường lối của Đảng theo hướng mở rộng đối tượng tham gia, hình thức linh hoạt, phù hợp, sau học tập có thảo luận, viết thu hoạch; tăng cường hội nghị chuyên đề trên các lĩnh vực. Sử dụng hài hòa hình thức trực tuyến với trực tiếp và tuyên truyền miệng; phát huy vai trò của cấp ủy trong việc tổ chức học tập, quán triệt chủ trương, đường lối của Đảng tại cấp mình.

- Thực hiện có hiệu quả việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; giữ vững nguyên tắc tập trung dân chủ, khách quan, toàn diện, công tâm, công khai, minh bạch, chống cục bộ, địa phương, bè phái.

- Đẩy mạnh cải cách hành chính, ứng dụng công nghệ thông tin, chuyên đổi số trong các cơ quan, tổ chức trong hệ thống chính trị từ tỉnh đến cơ sở. Tiếp tục đổi mới chương trình, nội dung, cách thức tổ chức hội nghị cấp ủy, tổ chức đảng các cấp; giảm các cuộc họp không cần thiết, tăng cường đi cơ sở; duy trì nghiêm chế độ thông tin, báo cáo, đảm bảo chính xác theo quy chế, quy định; kịp thời xây dựng và áp dụng tiêu chí, chỉ số đánh giá hiệu quả, chất lượng hoạt động của các cơ quan, tổ chức như quản trị công, cải cách hành chính, chỉ số hài lòng của cán bộ, đảng viên, người dân.

IV - TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các huyện ủy, thị ủy, thành ủy, đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy

- Lãnh đạo, chỉ đạo cấp ủy cơ sở tổ chức quán triệt, triển khai Nghị quyết số 28-NQ/TW (Hoàn thành trong tháng 4/2023).

- Nghiên cứu, cụ thể hóa Nghị quyết, Kế hoạch của Trung ương và Chương trình hành động này thành chương trình, kế hoạch phù hợp với điều kiện thực tế của cơ quan, đơn vị, địa phương và bổ sung vào Chương trình hành động hoặc kế hoạch thực hiện Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng, Nghị quyết Đại hội XX Đảng bộ tỉnh và nghị quyết đại hội đảng bộ các cấp để thực hiện (hoàn thành trong Quý II/2023).

- Rà soát, hoàn thiện, ban hành các quy định, quy chế, quy trình, bảo đảm sự lãnh đạo của cấp ủy đảng đối với hệ thống chính trị ở địa phương. Đẩy mạnh cải cách hành chính, ứng dụng công nghệ thông tin, chuyên đổi số trong các cơ quan, đơn vị, địa phương (thực hiện thường xuyên).

2. Đảng đoàn Hội đồng nhân dân tỉnh

Chỉ đạo ban hành các chính sách có liên quan để thực hiện các nội dung đã xác định trong Chương trình hành động này; xây dựng chương trình, kế hoạch giám sát việc thực hiện (thực hiện thường xuyên).

3. Ban cán sự đảng Ủy ban nhân dân tỉnh

- Chỉ đạo cụ thể hóa thành các kế hoạch, đề án, chính sách để thực hiện; định kỳ sơ kết, tổng kết, báo cáo kết quả thực hiện cho Ban Thường vụ Tỉnh ủy (thực hiện thường xuyên).

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tham mưu Ban Thường vụ Tỉnh ủy tổng kết việc thực hiện Kết luận số 86-KL/TW ngày 24/01/2014 của Bộ Chính trị về chính sách thu hút, tạo nguồn cán bộ từ sinh viên tốt nghiệp xuất sắc, cán bộ khoa học trẻ; triển khai thực hiện có hiệu quả Chiến lược quốc gia thu hút, trọng dụng nhân tài (thực hiện khi có văn bản của Trung ương).

4. Các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy; Đảng đoàn Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh; Ban Thường vụ Tỉnh đoàn

- Tổ chức nghiên cứu, quán triệt và xây dựng chương trình, kế hoạch hành động để thực hiện Nghị quyết số 28-NQ/TW và Chương trình hành động này phù hợp với tình hình thực tế của cơ quan, đơn vị (*hoàn thành trong Quý II/2023*).

- Các cơ quan tham mưu, giúp việc của Tỉnh ủy tham mưu cho Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện một số nhiệm vụ sau:

4.1 - Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy

- Chỉ đạo, định hướng các cơ quan thông tin, truyền thông thực hiện tuyên truyền sâu rộng đến toàn thể cán bộ, đảng viên và Nhân dân về Nghị quyết số 28-NQ/TW và Chương trình hành động này (*hoàn thành trong Quý II/2023*).

- Chủ trì đổi mới nội dung, phương thức, nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác tuyên truyền, vận động cán bộ, đảng viên và Nhân dân; đẩy mạnh công tác bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch. Tiếp tục tham mưu đẩy mạnh việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, vận động, thuyết phục, lan tỏa trong Nhân dân những hành động tốt, tấm gương tiêu biểu của cán bộ, đảng viên (*thực hiện thường xuyên*).

- Tham mưu tổng kết việc thực hiện Nghị quyết số 37-NQ/TW ngày 09/10/2014 của Bộ Chính trị khoá XI về công tác lý luận và định hướng nghiên cứu đến năm 2030 (*thực hiện khi có văn bản của Trung ương*).

4.2 - Ban Tổ chức Tỉnh ủy

- Tiếp tục nghiên cứu tham mưu lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện sắp xếp kiện toàn tổ chức bộ máy trong hệ thống chính trị đảm bảo tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả (*thực hiện thường xuyên*).

- Tham mưu lãnh đạo, chỉ đạo sửa đổi, bổ sung, ban hành hệ thống văn bản về công tác tổ chức xây dựng Đảng nhằm đổi mới mạnh mẽ, toàn diện, đảm bảo liên thông và thực hiện đồng bộ, nhất quán trong hệ thống chính trị của tỉnh (*thực hiện thường xuyên*).

- Tham mưu sơ kết, tổng kết một số quy định, quyết định của Trung ương về công tác tổ chức xây dựng Đảng (*thực hiện khi có văn bản của Trung ương*).

Giao Ban Tổ chức Tỉnh ủy chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan thường xuyên theo dõi, hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc việc triển khai thực hiện Nghị quyết số 28-NQ/TW và Chương trình hành động này; định kỳ tham mưu sơ kết, tổng kết việc thực hiện và báo cáo Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

4.3 - Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy

- Tham mưu lãnh đạo, chỉ đạo tiếp tục nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật của Đảng. Kiểm tra, xử lý kịp thời, nghiêm minh tổ chức đảng, đảng viên vi phạm Cương lĩnh chính trị, Điều lệ Đảng, nghị quyết, chỉ thị của Đảng, pháp luật của Nhà nước; phát hiện, biểu dương kịp thời mô hình, cách làm hiệu quả, góp phần hoàn thiện cơ chế, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước (*thực hiện thường xuyên*).

- Tiếp tục đổi mới công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật Đảng đảm bảo khách quan, dân chủ, khoa học, đồng bộ, thống nhất, thận trọng, chặt chẽ. Thực hiện giám sát mở rộng, kiểm tra có trọng tâm, trọng điểm để chủ động phòng ngừa, ngăn chặn khuyết điểm, vi phạm của tổ chức đảng, cán bộ, đảng viên từ sớm, từ xa, tập trung kiểm tra tổ chức đảng, người đứng đầu, cán bộ chủ chốt ở những nơi dễ xảy ra vi phạm, nơi có nhiều bức xúc nổi cộm, dư luận quan tâm, các lĩnh vực nhạy cảm, dễ phát sinh vi phạm (*thực hiện thường xuyên*).

- Tập trung tham mưu xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ kiểm tra các cấp theo hướng liêm chính, chuyên nghiệp hơn (*thực hiện thường xuyên*).

- Tham mưu tổng kết việc thực hiện Quy chế chất vấn trong Đảng ban hành kèm theo Quyết định số 158-QĐ/TW ngày 12/5/2008 của Bộ Chính trị (*thực hiện khi có văn bản của Trung ương*).

4.4 - Ban Dân vận Tỉnh ủy

- Tham mưu tổng kết việc thực hiện Quyết định số 218-QĐ/TW ngày 12/12/2013 của Bộ Chính trị khoá XI ban hành Quy định về việc Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội và Nhân dân tham gia góp ý xây dựng chính quyền (*thực hiện khi có văn bản của Trung ương*).

- Chủ trì, phối hợp nghiên cứu đổi mới, nâng cao hiệu quả công tác dân vận của hệ thống chính trị, góp phần mở rộng dân chủ cơ sở, tạo sự đồng thuận của Nhân dân trong thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng (*thực hiện thường xuyên*).

4.5 - Ban Nội chính Tỉnh ủy

Tham mưu lãnh đạo, chỉ đạo, hướng dẫn thực hiện có hiệu quả công tác nội chính, cải cách tư pháp, phòng chống tham nhũng, tiêu cực trong hệ thống chính trị của tỉnh, góp phần xây dựng Đảng bộ trong sạch, vững mạnh (*thực hiện thường xuyên*).

4.6 - Văn phòng Tỉnh ủy

- Tham mưu chỉ đạo đẩy mạnh cải cách hành chính, ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong các cơ quan, tổ chức trong hệ thống chính trị từ tỉnh đến cơ sở; mở rộng hình thức họp trực tiếp kết hợp với trực tuyến (*thực hiện thường xuyên*).

- Tham mưu tổng kết thực hiện Kết luận số 82-KL/TW ngày 16/8/2010 của Bộ Chính trị về *cải cách thủ tục hành chính trong Đảng, đổi mới lề lối, tác phong công tác trong các cơ quan lãnh đạo của Đảng và cơ quan tham mưu, giúp việc cấp ủy, tổ chức đảng các cấp*; hoàn thiện quy định, quy trình về ban hành văn bản của Đảng; quy định về việc sơ kết, tổng kết nghị quyết, chủ trương của Đảng (*thực hiện khi có văn bản của Trung ương*)./.

T/M TỈNH ỦY

BÍ THƯ

(*Đã ký và đóng dấu*)

Hồ Quốc Dũng

**ĐẢNG ỦY KHỐI CÁC CƠ QUAN
TỈNH BÌNH ĐỊNH**

*

Số 127-BS/ĐUK

SAO LỤC

Bình Định, ngày 07 tháng 4 năm 2023

T/L BAN THƯỜNG VỤ

CHÁNH VĂN PHÒNG

Nơi nhận:

- Ban Thường vụ ĐUK,
- Các ban ĐUK, Đoàn Khối,
- Các chi, đảng bộ cơ sở,
- Website ĐUK,
- Lưu VPĐUK.



Nguyễn Cảnh Miên